ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THÁI BÌNH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 45 /KH-UBND	*Thái Bình, ngày 29 tháng 5 năm 2018*

KẾ HOẠCH

Thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25 tháng 10 năm 2017 của Hội nghị lần thứ 6 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII "Về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập"; Nghị quyết số 08/NQ-CP ngày 24/01/2018 của Chính phủ về Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW; Kế hoạch số 67–KH/TU ngày 31 tháng 01 năm 2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW Hội nghị lần thứ 6 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII.

Thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW của Hội nghị lần thứ 6 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập (sau đây gọi tắt là Nghị quyết số 19-NQ/TW); Nghị quyết số 08/NQ-CP ngày 24/01/2018 của Chính phủ về Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25 tháng 10 năm 2017 của Hội nghị lần thứ 6 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập (gọi tắt là Nghị quyết số 08/NQ-CP); Quyết định số 31/2017/QĐ-TTg ngày 17/7/2017 của Thủ tướng Chính phủ về tiêu chí, danh mục ngành, lĩnh vực thực hiện chuyển đơn vị sự nghiệp công lập thành công ty cổ phần (gọi tắt là Quyết định số 31/QĐ-TTg); Kế hoạch số 67-KH/TU ngày 31 tháng 01 năm 2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Thái Bình thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập (gọi tắt là Kế hoạch số 67-KH/TU); Thông báo kết luận số 451-TB/TU ngày 28 tháng 5 năm 2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Tổ chức quán triệt sâu sắc và thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả Nghị quyết số 19-NQ/TW, Nghị quyết số 08/NQ-CP, Quyết định số 31/QĐ-TTg; Kế hoạch số 67-KH/TU tạo chuyển biến rõ rệt về nhận thức, hành động của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động, các ngành, các cấp, các đơn vị sự nghiệp và toàn xã hội trong việc đổi mới hệ thống tổ chức, quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của đơn vị sự nghiệp công lập.

2. Xác định các nội dung, nhiệm vụ chủ yếu cụ thể để Ủy ban nhân dân tỉnh và các sở, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, các đơn vị sự nghiệp công lập tập trung chỉ đạo, tổ chức thực hiện thắng lợi mục tiêu tổng quát và các mục tiêu cụ thể của Nghị quyết số 19-NQ/TW, Nghị quyết số 08/NQ-CP, Quyết định số 31/QĐ-TTg; Kế hoạch số 67-KH/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

3. Phấn đấu đạt các chỉ tiêu cụ thể:

- Đến năm 2021: Giảm tối thiểu bình quân toàn tỉnh 10% đơn vị sự nghiệp công lập và 10% biên chế sự nghiệp hưởng lương từ ngân sách nhà nước so với năm 2015; phấn đấu có 10% đơn vị tự chủ tài chính, giảm bình quân 10% chi trực tiếp từ ngân sách nhà nước cho các đơn vị sự nghiệp công lập so với giai đoạn 2011 - 2015; hoàn thành cơ bản việc chuyển đổi các đơn vị sự nghiệp kinh tế và sự nghiệp khác có đủ điều kiện thành công ty cổ phần (trừ các bệnh viện và trường học); hoàn thành lộ trình tính giá dịch vụ sự nghiệp công (tính đủ tiền lương, chi phí trực tiếp, chi phí quản lý và khấu hao tài sản) đối với một số lĩnh vực cơ bản như y tế, giáo dục - đào tạo, giáo dục nghề nghiệp.

- Đến năm 2025 tiếp tục giảm tối thiểu bình quân toàn tỉnh 10% đơn vị sự nghiệp công lập và 10% biên chế sự nghiệp hưởng lương từ ngân sách nhà nước so với năm 2021; chấm dứt hợp đồng lao động không đúng quy định trong các đơn vị sự nghiệp công lập (trừ các đơn vị sự nghiệp bảo đảm tự chủ về tài chính); phấn đấu có tối thiểu 20% đơn vị tự chủ tài chính, 100% đơn vị sự nghiệp kinh tế và sự nghiệp khác có đủ điều kiện hoàn thành chuyển đổi thành công ty cổ phần; tiếp tục giảm bình quân 10% chi trực tiếp từ ngân sách nhà nước cho đơn vị sự nghiệp công lập so với giai đoạn 2016 - 2020.

- Đến năm 2030 phấn đấu chỉ còn các đơn vị sự nghiệp công lập phục vụ nhiệm vụ chính trị, phục vụ quản lý nhà nước và các đơn vị cung ứng các dịch vụ sự nghiệp công cơ bản, thiết yếu; giảm 10% biên chế sự nghiệp hưởng lương từ ngân sách nhà nước so với năm 2025; giảm bình quân 15% chi trực tiếp từ ngân sách nhà nước cho đơn vị sự nghiệp công lập so với giai đoạn 2021-2025.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU GIAI ĐOẠN 2018 - 2021

1. Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền

a) Các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố, các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức tuyên truyền mục tiêu, ý nghĩa, yêu cầu, nội dung đổi mới cơ chế quản lý, cơ chế tài chính và tổ chức lại hệ thống các đơn vị sự nghiệp công lập đến đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động của các cơ quan, tổ chức, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc, trực thuộc.

b) Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp Sở Nội vụ, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các cơ quan truyền thông, báo chí và các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố, các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh làm tốt công tác thông tin, tuyên truyền nhằm nâng cao nhận thức, tạo đồng thuận trong xã hội, các ngành, các cấp, các đơn vị sự nghiệp công lập trong việc thực hiện đổi mới cơ chế quản lý, cơ chế tài chính và tổ chức lại hệ thống các đơn vị sự nghiệp công lập.

2. Sắp xếp, tổ chức lại các đơn vị sự nghiệp công lập

Các sở, ban, ngành, các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; Uỷ ban nhân dân các huyện, thành phố: Xây dựng, trình cấp có thẩm quyền Đề án sắp xếp, tổ chức lại các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc thẩm quyền quản lý nhằm giảm mạnh đầu mối, giảm tổ chức bên trong của đơn vị, tinh giản biên chế, nâng cao hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập, khắc phục chồng chéo, dàn trải, trùng lắp về chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu lại hoặc giải thể các đơn vị sự nghiệp công lập hoạt động không hiệu quả hoặc không đáp ứng được tiêu chí, điều kiện thành lập;

đẩy mạnh xã hội hóa, chuyển các đơn vị sự nghiệp công lập có đủ điều kiện thành công ty cổ phần (trừ bệnh viện, trường học) theo quy định tại Quyết định 31/2017/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ; hạn chế việc thành lập mới các đơn vị sự nghiệp công lập, trong trường hợp thật sự cần thiết phải thành lập mới đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố thì đơn vị thành lập mới phải tự bảo đảm toàn bộ tài chính (trừ trường hợp phải thành lập mới để cung ứng dịch vụ sự nghiệp công cơ bản, thiết yếu).

2.1. Việc sáp nhập, tổ chức lại các đơn vị sự nghiệp công lập

2.1.1. Đối với lĩnh vực giáo dục - đào tạo: Đối với lĩnh vực giáo dục mầm non, phổ thông: Rà soát, sắp xếp, tổ chức lại các trường mầm non, phổ thông, thu gọn các điểm trường gắn với nâng cao chất lượng giáo dục; thực hiện sáp nhập trường Tiểu học và trường Trung học cơ sở thành trường phổ thông hai cấp học tại các xã, phường, thị trấn hiện có cả trường Tiểu học và trường Trung học cơ sở có dưới 18 lớp; mỗi xã, phường, thị trấn chỉ có 01 trường mầm non công lập; rà soát, sắp xếp, điều chỉnh hợp lý quy mô lớp học, thực hiện từ năm 2018, cụ thể:

2.1.1.1. Đối với bậc Trung học cơ sở và Tiểu học:

- Đối với các trường Trung học cơ sở liên xã hiện có 01 điểm trường giữ nguyên như hiện nay.

- Đối với các xã, phường, thị trấn hiện có 02 trường Tiểu học, 02 trường Trung học cơ sở thực hiện sáp nhập 02 trường Tiểu học, 02 trường Trung học cơ sở thành trường cùng cấp học, hoàn thành trong quý IV năm 2018.

- Thực hiện việc sáp nhập trường Trung học cơ sở và trường Tiểu học thành trường phổ thông hai cấp học tại các xã, phường, thị trấn hiện có cả trường Tiểu học và trường Trung học cơ sở có dưới 18 lớp, hoàn thành trước quý IV năm 2019.

a) Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố có trách nhiệm:

- Chỉ đạo các phòng chuyên môn xây dựng đề án và ban hành quyết định sáp nhập trường Tiểu học, trường Trung học cơ sở đối với các xã, phường, thị trấn hiện có 02 trường Tiểu học, 02 trường Trung học cơ sở, hoàn thành trong quý IV năm 2018.

- Chỉ đạo các phòng chuyên môn xây dựng đề án và ban hành quyết định sáp nhập 50% số trường Trung học cơ sở và trường Tiểu học thành trường phổ thông hai cấp học tại các xã, phường, thị trấn hiện có cả trường Tiểu học và trường Trung học cơ sở có dưới 18 lớp, hoàn thành trong quý IV năm 2018. Thực hiện sáp nhập 50% trường Tiểu học và trường Trung học cơ sở có dưới 18 lớp đối với các xã, phường, thị trấn còn lại, hoàn thành trước quý IV năm 2019.

- Thực hiện việc bố trí, sắp xếp Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng, viên chức tại các trường phổ thông, khi thực hiện Đề án sáp nhập bảo đảm ổn định, đúng quy định của pháp luật.

b) Sở Nội vụ:

- Chủ trì, phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo, các cơ quan liên quan đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Đề án sáp nhập các trường Trung học cơ sở và trường Tiểu học.

- Phối hợp với Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố thực hiện việc bố trí, sắp xếp Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng, viên chức tại các trường phổ thông khi thực hiện Đề án sáp nhập.

c) Sở Giáo dục và Đào tạo:

Phối hợp với Sở Nội vụ, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện Đề án sáp nhập các trường Trung học cơ sở và trường Tiểu học.

2.1.1.2. Đối với bậc học Mầm non: Đối với xã, phường, thị trấn có 02 trường Mầm non công lập thực hiện việc sáp nhập, bảo đảm mỗi xã, phường, thị trấn chỉ có 01 trường Mầm non công lập, hoàn thành trong quý IV năm 2018.

a) Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố có trách nhiệm:

- Chỉ đạo các phòng chuyên môn xây dựng đề án, ban hành quyết định sáp nhập trường mầm non công lập đối với xã, phường, thị trấn có 02 trường mầm non công lập trên cùng địa bàn, hoàn thành trong quý IV năm 2018.

- Thực hiện việc bố trí, sắp xếp Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng, viên chức, giáo viên hợp đồng (trong định suất ngân sách nhà nước hỗ trợ) tại các trường mầm non công lập khi thực hiện Đề án sáp nhập bảo đảm ổn định, đúng quy định của pháp luật.

b) Sở Nội vụ:

- Chủ trì, phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo, các cơ quan liên quan đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Đề án sáp nhập các trường mầm non công lập.

- Phối hợp với Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố thực hiện việc bố trí, sắp xếp Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng, viên chức, giáo viên hợp đồng (trong định suất ngân sách nhà nước hỗ trợ) được cơ quan có thẩm quyền giao tại các trường mầm non công lập khi thực hiện Đề án sáp nhập.

c) Sở Giáo dục và Đào tạo: Phối hợp với Sở Nội vụ, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện Đề án sáp nhập các trường mầm non công lập.

2.1.2. Đối với lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp:

- Sáp nhập Trường Trung cấp nông nghiệp trực thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Trường Trung cấp Xây dựng trực thuộc Sở Xây dựng, Trường Trung cấp nghề Thủ công mỹ nghệ Kiến Xương trực thuộc Ủy ban nhân dân huyện Kiến Xương vào Trường Cao đẳng nghề Thái Bình, hoàn thành trong quý IV năm 2018.

- Sáp nhập nhập Trường Cao đẳng Văn hóa nghệ thuật vào Trường Cao đẳng Sư phạm, hoàn thành trước quý IV năm 2021.

a) Sở Lao động Thương binh và Xã hội: Chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Xây dựng, Ủy ban nhân dân huyện Kiến Xương xây dựng đề án sáp nhập Trường Trung cấp nông nghiệp trực thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Trường Trung cấp Xây dựng trực thuộc Sở Xây dựng, Trường Trung cấp nghề Thủ công mỹ nghệ Kiến Xương trực thuộc Ủy ban nhân dân huyện Kiến Xương vào Trường Cao đẳng nghề Thái Bình, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh trình Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội quyết định, hoàn thành trước 31/10/2018.

b) Trường Cao đẳng Sư phạm: Chủ trì phối hợp Trường Cao đẳng Văn hóa nghệ thuật Thái Bình xây dựng đề án sáp nhập Trường Cao đẳng Văn hóa nghệ thuật Thái Bình vào Trường Cao đẳng Sư phạm Thái Bình, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh trình Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội quyết định, hoàn thành trước ngày 31/7/2021.

c) Sở Nội vụ:

- Thẩm định Đề án nhập Trường Trung cấp nông nghiệp trực thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Trường Trung cấp Xây dựng trực thuộc Sở Xây dựng, Trường Trung cấp nghề Thủ công mỹ nghệ Kiến Xương trực thuộc Ủy ban nhân dân huyện Kiến Xương vào Trường Cao đẳng nghề Thái Bình báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh trình Bộ Lao động Thương binh và Xã hội quyết định, hoàn thành trước ngày 30/11/2018.

- Thẩm định Đề án Sáp nhập Trường Cao đẳng Văn hóa nghệ thuật Thái Bình vào Trường Cao đẳng Sư phạm Thái Bình, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh trình Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội quyết định, hoàn thành trước ngày 31/8/2021.

- Đề xuất việc bố trí, sắp xếp Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng, viên chức tại trường Cao đẳng Sư phạm, Trường Cao đẳng nghề Thái Bình khi thực hiện Đề án sáp nhập.

d) Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Xây dựng, Ủy ban nhân dân huyện Kiến Xương phối hợp với Sở Lao động Thương binh và Xã hội xây dựng Đề sáp nhập Trường Trung cấp Xây dựng, Trường Trung cấp nghề Thủ công mỹ nghệ Kiến Xương vào trường Cao đẳng nghề Thái Bình.

đ) Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Xây dựng, Sở Lao động Thương binh và Xã hội, Ủy ban nhân dân huyện Kiến Xương phối hợp với Sở Nội vụ đề xuất việc bố trí, sắp xếp Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng, viên chức tại Trường Cao đẳng nghề Thái Bình.

e) Trường Cao đẳng Văn hóa nghệ thuật Thái Bình:

- Phối hợp Trường Cao đẳng Sư phạm Thái Bình xây dựng Đề sáp nhập Trường Cao đẳng Văn hóa nghệ thuật Thái Bình vào Trường Cao đẳng Sư phạm Thái Bình.

- Phối hợp với Sở Nội vụ đề xuất việc bố trí, sắp xếp Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng, viên chức tại Trường Cao đẳng sư phạm Thái Bình.

2.1.3. Đối với lĩnh vực y tế:

- Sáp nhập Trung tâm Da liễu vào Bệnh viện Phong Da liễu Văn môn và đổi tên Bệnh viện Phong Da liễu Văn môn thành Bệnh viện Da liễu, hoàn thành trong quý II năm 2018.

- Thành lập Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh trên cơ sở sáp nhập 04 Trung tâm, gồm: Trung tâm Y tế dự phòng, Trung tâm Chăm sóc sức khoẻ sinh sản, Trung tâm phòng, chống HIV/AIDS và Trung tâm Truyền thông - Giáo dục sức khoẻ, hoàn thành trước quý IV năm 2019.

- Sáp nhập Trung tâm Dân số Kế hoạch hóa Gia đình, Trung tâm Y tế huyện, thành phố thành Trung tâm Y tế huyện, thành phố trực thuộc Sở Y tế, hoàn thành quý III năm 2018.

a) Sở Y tế:

- Xây dựng đề án sáp nhập Trung tâm Da liễu vào Bệnh viện Phong Da liễu Văn môn và đổi tên Bệnh viện Phong Da liễu Văn môn thành Bệnh viện Da liễu, hoàn thành trước ngày 15/6/2018.

- Xây dựng đề án Thành lập Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh trên cơ sở sáp nhập 04 Trung tâm, gồm: Trung tâm Y tế dự phòng, Trung tâm Chăm sóc sức khoẻ sinh sản, Trung tâm phòng, chống HIV/AIDS và Trung tâm Truyền thông - Giáo dục sức khoẻ, hoàn thành trước ngày 31/8/2019.

- Xây dựng đề án sáp nhập Trung tâm Dân số Kế hoạch hóa Gia đình, Trung tâm Y tế huyện, thành phố thành Trung tâm Y tế huyện, thành phố trực thuộc Sở Y tế, hoàn thành trước ngày 31/8/2018.

- Đề xuất việc bố trí cấp trưởng; thực hiện việc bố trí, sắp xếp cấp phó, viên chức tại các đơn vị sự nghiệp trực thuộc khi thực hiện Đề án sáp nhập bảo đảm ổn định, đúng quy định của pháp luật.

b) Sở Nội vụ:

- Thẩm định trình Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành quyết định:

+ Sáp nhập Trung tâm Da liễu vào Bệnh viện Phong Da liễu Văn môn và đổi tên Bệnh viện Phong Da liễu Văn môn thành Bệnh viện Da liễu, hoàn thành trước ngày 30/6/2018.

+ Thành lập Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh, hoàn thành trước ngày 30/9/2019.

+ Sáp nhập Trung tâm Y tế, Trung tâm Dân số Kế hoạch hóa Gia đình huyện, thành phố thành Trung tâm Y tế huyện, thành phố trực thuộc Sở Y tế, hoàn thành trước ngày 30/9/2018.

- Phối hợp với Sở Y tế, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố đề xuất việc bố trí cấp trưởng; thực hiện việc bố trí, sắp xếp cấp phó, viên chức tại các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở Y tế khi thực hiện Đề án sáp nhập.

c) Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố:

- Phối hợp với Sở Y tế xây dựng đề án sáp nhập Trung tâm Dân số Kế hoạch hóa Gia đình, Trung tâm Y tế huyện, thành phố thành Trung tâm Y tế huyện, thành phố trực thuộc Sở Y tế.

- Phối hợp với Sở Y tế đề xuất bố trí cấp trưởng, bố trí, sắp xếp cấp phó, viên chức tại Trung tâm Y tế huyện, thành phố khi thực hiện Đề án sáp nhập.

2.1.4. Đối với lĩnh vực khoa học và công nghệ: Sáp nhập Trung tâm Ứng dụng tiến bộ Khoa học công nghệ, Trung tâm Tin học và Thông tin khoa học công nghệ, Trung tâm Kỹ thuật tiêu chuẩn đo lường chất, hoàn thành trong quý IV năm 2018.

a) Sở Khoa học và Công nghệ:

- Xây dựng đề án sáp nhập Trung tâm Ứng dụng tiến bộ Khoa học công nghệ, Trung tâm Tin học và Thông tin khoa học công nghệ, Trung tâm Kỹ thuật tiêu chuẩn đo lường chất lượng, hoàn thành trước ngày 30/11/2018.

- Đề xuất việc bố trí cấp trưởng; thực hiện việc bố trí, sắp xếp cấp phó, viên chức tại các đơn vị sự nghiệp trực thuộc khi thực hiện Đề án sáp nhập bảo đảm ổn định, đúng quy định của pháp luật.

b) Sở Nội vụ:

- Thẩm định trình Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành quyết định sáp nhập Trung tâm Ứng dụng tiến bộ Khoa học công nghệ, Trung tâm Tin học và Thông tin khoa học công nghệ, Trung tâm Kỹ thuật tiêu chuẩn đo lường chất lượng, hoàn thành trước ngày 31/12/2018.

- Phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ đề xuất việc bố trí cấp trưởng; thực hiện việc bố trí, sắp xếp cấp phó, viên chức tại các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở Khoa học và Công nghệ khi thực hiện Đề án sáp nhập.

2.1.5. Đối với lĩnh vực văn hoá, thể dục, thể thao:

- Sáp nhập Nhà triển lãm thông tin, Nhà Văn hóa Trung tâm, Trung tâm Phát hành phim và chiếu bóng thành 01 đơn vị sự nghiệp công lập, hoàn thành trong quý III năm 2018.

- Sáp nhập Bảo tàng tỉnh và Ban Quản lý Di tích tỉnh, hoàn thành trong quý III năm 2018.

- Sáp nhập Đoàn Cải lương, Đoàn Ca múa kịch vào Nhà hát Chèo, hoàn thành trước quý II năm 2019.

- Sáp nhập Trung tâm Huấn luyện thể dục thể thao và Trường Năng khiếu Thể dục Thể thao, hoàn thành trước quý III năm 2019.

- Sáp nhập Trung tâm Văn hóa Thông tin thành phố Thái Bình và Trung tâm Thể dục Thể thao thành phố Thái Bình thành Trung tâm Văn hóa Thể thao thành phố Thái Bình, hoàn thành trong quý III năm 2018.

- Sáp nhập Ban Quản lý di tích huyện Hưng Hà vào Trung tâm Văn hóa Thể thao huyện Hưng Hà, hoàn thành trong quý III năm 2018.

a) Sở Văn hóa Thể thao và Du lịch xây dựng các đề án:

- Sáp nhập Nhà triển lãm thông tin, Nhà Văn hóa Trung tâm, Trung tâm Phát hành phim và chiếu bóng thành 01 đơn vị sự nghiệp công lập, hoàn thành trước ngày 31/8/2018.

- Sáp nhập Bảo tàng tỉnh và Ban Quản lý Di tích tỉnh, hoàn thành hoàn thành trước ngày 31/8/2018.

- Sáp nhập Đoàn Cải lương, Đoàn Ca múa kịch vào Nhà hát Chèo, hoàn thành trước ngày 28/2/2019.

- Sáp nhập Trung tâm Huấn luyện thể dục thể thao và Trường Năng khiếu Thể dục Thể thao, hoàn thành trước ngày 31/5/2019.

- Đề xuất việc bố trí cấp trưởng; thực hiện việc bố trí, sắp xếp cấp phó, viên chức tại các đơn vị sự nghiệp trực thuộc khi thực hiện Đề án sáp nhập bảo đảm ổn định, đúng quy định của pháp luật.

b) Ủy ban nhân dân thành phố Thái Bình:

- Xây dựng đề án sáp nhập Trung tâm Văn hóa Thông tin thành phố Thái Bình và Trung tâm Thể dục Thể thao thành phố Thái Bình thành Trung tâm Văn hóa Thể thao thành phố Thái Bình, hoàn thành trước ngày 31/7/2018.

- Thực hiện việc bố trí, sắp xếp cấp trưởng, cấp phó, viên chức tại Trung tâm Văn hóa Thể thao thành phố Thái Bình khi thực hiện Đề án sáp nhập bảo đảm ổn định, đúng quy định của pháp luật.

c) Ủy ban nhân dân huyện Hưng Hà:

- Xây dựng đề án sáp nhập Ban Quản lý di tích huyện Hưng Hà vào Trung tâm Văn hóa Thể thao huyện Hưng Hà, hoàn thành trước ngày 31/7/2018.

- Thực hiện việc bố trí, sắp xếp cấp trưởng, cấp phó, viên chức tại Trung tâm Văn hóa Thể thao huyện Hưng Hà khi thực hiện Đề án sáp nhập bảo đảm ổn định, đúng quy định của pháp luật.

d) Sở Nội vụ:

- Thẩm định trình Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành các quyết định:

+ Sáp nhập Nhà triển lãm thông tin, Nhà Văn hóa Trung tâm, Trung tâm Phát hành phim và chiếu bóng, hoàn thành trước ngày 30/9/2018.

+ Sáp nhập Bảo tàng tỉnh và Ban Quản lý Di tích tỉnh, hoàn thành trước ngày 30/9/2018.

+ Sáp nhập Đoàn Cải lương, Đoàn Ca múa kịch vào Nhà hát Chèo, hoàn thành trước 31/3/2019.

+ Sáp nhập Trung tâm Huấn luyện thể dục thể thao và Trường Năng khiếu Thể dục Thể thao, hoàn thành trước ngày 30/6/2019.

+ Sáp nhập Trung tâm Văn hóa Thông tin thành phố Thái Bình và Trung tâm Thể dục Thể thao thành phố Thái Bình thành Trung tâm Văn hóa Thể thao thành phố Thái Bình trước ngày 31/8/2018.

+ Sáp nhập Ban Quản lý di tích huyện Hưng Hà vào Trung tâm Văn hóa Thể thao huyện Hưng Hà, hoàn thành trước ngày 31/8/2018.

- Phối hợp với Sở Văn hóa Thể thao và Du lịch đề xuất việc bố trí cấp trưởng; thực hiện việc bố trí, sắp xếp cấp phó, viên chức tại các đơn vị sự nghiệp khi thực hiện Đề án sáp nhập.

- Phối hợp với Ủy ban nhân dân thành phố Thái Bình, Ủy ban nhân dân huyện Hưng Hà thực hiện việc bố trí, sắp xếp cấp trưởng, cấp phó, viên chức tại các đơn vị sự nghiệp khi thực hiện Đề án sáp nhập.

2.1.6. Đối với lĩnh vực nông nghiệp và phát triển nông thôn:

- Hợp nhất trạm chăn nuôi và thú y, trạm trồng trọt và bảo vệ thực vật, trạm khuyến nông, khuyến ngư huyện, thành phố thành Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp trực thuộc Uỷ ban nhân dân huyện, thành phố và chuyển một số chức năng, nhiệm vụ về quản lý nhà nước ở các đơn vị này về Phòng Nông nghiệp đối với các huyện hoặc Phòng Kinh tế đối với thành phố Thái Bình, hoàn thành trong quý IV năm 2018.

- Giải thể Trung tâm nước sạch và môi trường nông thôn thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, hoàn thành trong quý IV năm 2018.

- Sáp nhập Trung tâm Giống Thủy sản, Trung tâm Khuyến nông, hoàn thành trong quý III năm 2018.

a) Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn:

- Xây dựng đề án hợp nhất trạm chăn nuôi và thú y, trạm trồng trọt và bảo vệ thực vật, trạm khuyến nông, khuyến ngư huyện, thành phố thành Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp trực thuộc Uỷ ban nhân dân huyện, thành phố và chuyển một số chức năng, nhiệm vụ về quản lý nhà nước ở các đơn vị này về phòng nông nghiệp đối với các huyện hoặc phòng kinh tế đối với thành phố Thái Bình, hoàn thành trước ngày 30/11/2018.

- Xây dựng Đề án giải thể Trung tâm Nước sạch và môi trường nông thôn thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, hoàn thành trước ngày 30/11/2018.

- Xây dựng Đề án sáp nhập Trung tâm Giống Thủy sản, Trung tâm Khuyến nông, hoàn thành trước ngày 31/7/2018.

- Đề xuất việc bố trí cấp trưởng; thực hiện việc bố trí, sắp xếp cấp phó, viên chức tại các đơn vị sự nghiệp trực thuộc khi thực hiện Đề án sáp nhập, giải thể bảo đảm ổn định, đúng quy định của pháp luật.

b) Sở Nội vụ:

- Thẩm định trình Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành quyết định:

+ Hợp nhất trạm chăn nuôi và thú y, trạm trồng trọt và bảo vệ thực vật, trạm khuyến nông, khuyến ngư huyện, thành phố thành Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp trực thuộc Uỷ ban nhân dân huyện, thành phố và chuyển một số chức năng, nhiệm vụ về quản lý nhà nước ở các đơn vị này về phòng nông nghiệp đối với các huyện hoặc phòng kinh tế đối với thành phố Thái Bình trước ngày 31/12/2018.

+ Giải thể Trung tâm Nước sạch và môi trường nông thôn thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, hoàn thành trước ngày 31/12/2018.

+ Sáp nhập Trung tâm Giống Thủy sản, Trung tâm Khuyến nông, hoàn thành trước ngày 31/8/2018.

- Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đề xuất việc bố trí cấp trưởng; thực hiện việc bố trí, sắp xếp cấp phó, viên chức tại các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn khi thực hiện Đề án sáp nhập, giải thể.

- Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố thực hiện bố trí, sắp xếp cấp trưởng, cấp phó, viên chức tại Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp huyện, thành phố.

c) Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố:

- Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trong việc xây dựng đề án hợp nhất trạm chăn nuôi và thú y, trạm trồng trọt và bảo vệ thực vật, trạm khuyến nông, khuyến ngư huyện, thành phố thành Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp trực thuộc Uỷ ban nhân dân huyện, thành phố và chuyển một số chức năng, nhiệm vụ về quản lý

nhà nước ở các đơn vị này về phòng nông nghiệp đối với các huyện hoặc phòng kinh tế đối với thành phố Thái Bình.

- Thực hiện việc bố trí, sắp xếp cấp trưởng, cấp phó, viên chức tại Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp khi thực hiện Đề án sáp nhập bảo đảm ổn định, đúng quy định của pháp luật.

2.1.7. Đối với lĩnh vực bảo trợ xã hội, chăm sóc người có công:

- Sáp nhập Trung tâm Chữa bệnh - Giáo dục lao động xã hội trực thuộc Ủy ban nhân dân thành phố Thái Bình vào Trung tâm Cai nghiện ma tuý và Chăm sóc đối tượng xã hội trực thuộc Sở Lao động Thương binh và Xã hội, hoàn thành trong quý IV năm 2018.

- Sáp nhập Trung tâm Điều dưỡng người có công và Trung tâm Nuôi dưỡng và Phục hồi chức năng người có công thuộc Sở Lao động Thương binh và Xã hội, hoàn thành trong quý IV năm 2018.

a) Sở Lao động Thương binh và Xã hội xây dựng các đề án:

- Sáp nhập Trung tâm Chữa bệnh - Giáo dục lao động xã hội trực thuộc Ủy ban nhân dân thành phố Thái Bình vào Trung tâm Cai nghiện ma tuý và Chăm sóc đối tượng xã hội trực thuộc Sở Lao động Thương binh và Xã hội, hoàn thành trước ngày 30/11/2018.

- Sáp nhập Trung tâm Điều dưỡng người có công và Trung tâm Nuôi dưỡng và Phục hồi chức năng người có công thuộc Sở Lao động Thương binh và Xã hội, hoàn thành trước ngày 30/11/2018.

- Đề xuất việc bố trí cấp trưởng; thực hiện việc bố trí, sắp xếp cấp phó, viên chức tại các đơn vị sự nghiệp trực thuộc khi thực hiện Đề án sáp nhập bảo đảm ổn định, đúng quy định của pháp luật.

b) Sở Nội vụ:

- Thẩm định trình Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành các quyết định

+ Sáp nhập Trung tâm Chữa bệnh - Giáo dục lao động xã hội trực thuộc Ủy ban nhân dân thành phố Thái Bình vào Trung tâm Cai nghiện ma tuý vào Chăm sóc đối tượng xã hội; hoàn thành trước ngày 31/12/2018.

+ Sáp nhập Trung tâm Điều dưỡng người có công và Trung tâm Nuôi dưỡng và Phục hồi chức năng người có công trực thuộc Sở Lao động Thương binh và Xã hội, hoàn thành trước ngày 31/12/2018.

- Phối hợp với Sở Lao động Thương binh và Xã hội, Ủy ban nhân dân thành phố Thái Bình thực hiện đề xuất bố trí cấp trưởng; thực hiện việc bố trí, sắp xếp cấp phó, viên chức tại các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở Lao động Thương binh và Xã hội khi thực hiện Đề án sáp nhập.

c) Ủy ban nhân dân thành phố Thái Bình phối hợp với Sở Lao động Thương binh và Xã hội:

- Xây dựng Đề án sáp nhập Trung tâm Chữa bệnh - Giáo dục lao động xã hội trực thuộc Ủy ban nhân dân thành phố Thái Bình vào Trung tâm Cai nghiện ma tuý và Chăm sóc đối tượng xã hội trực thuộc Sở Lao động Thương binh và Xã hội.

- Đề xuất bố trí cấp trưởng; bố trí, sắp xếp cấp phó, viên chức khi thực hiện Đề án sáp nhập Trung tâm Chữa bệnh - Giáo dục lao động xã hội trực thuộc Ủy ban nhân dân thành phố Thái Bình vào Trung tâm Cai nghiện ma tuý và Chăm sóc đối tượng xã hội trực thuộc Sở Lao động Thương binh và Xã hội.

2.1.8. Sự nghiệp khác:

- Sáp nhập Trung tâm Kỹ thuật địa chính và Trung tâm Phát triển quỹ đất trực thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường, hoàn thành trước quý IV năm 2019.

- Thành lập Trung tâm xúc tiến Đầu tư, Thương mại và Du lịch là đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Uỷ ban nhân dân tỉnh trên cơ sở sáp nhập Trung tâm Xúc tiến thương mại trực thuộc Sở Công thương, Trung tâm Xúc tiến du lịch trực thuộc Sở Văn hóa thể thao và Du lịch, Trung tâm Xúc tiến và tư vấn đầu tư trực thuộc Sở Kế hoạch và Đầu tư, hoàn thành trước quý IV năm 2019.

a) Sở Tài nguyên và Môi trường:

- Xây dựng đề án sáp nhập Trung tâm Kỹ thuật địa chính và Trung tâm Phát triển quỹ đất trực thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường, hoàn thành trước ngày 31/7/2019.

- Đề xuất việc bố trí cấp trưởng; thực hiện việc bố trí, sắp xếp cấp phó, viên chức tại các đơn vị sự nghiệp trực thuộc khi thực hiện Đề án sáp nhập bảo đảm ổn định, đúng quy định của pháp luật.

b) Sở Nội vụ:

- Thẩm định trình Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định việc sáp nhập nhập Trung tâm Kỹ thuật địa chính và Trung tâm Phát triển quỹ đất trực thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường, hoàn thành trước ngày 31/8/2019.

- Xây dựng đề án thành lập Trung tâm xúc tiến Đầu tư, Thương mại và Du lịch là đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Uỷ ban nhân dân tỉnh trên cơ sở sáp nhập Trung tâm Xúc tiến thương mại trực thuộc Sở Công thương, Trung tâm Xúc tiến du lịch trực thuộc Sở Văn hóa thể thao và Du lịch, Trung tâm Xúc tiến và tư vấn đầu tư trực thuộc Sở Kế hoạch và Đầu tư, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh trình Thủ tướng Chính phủ, trước quý IV năm 2019.

- Chủ trì phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Công thương, Sở Văn hóa thể thao và Du lịch, Sở Kế hoạch và Đầu tư đề xuất việc bố trí, sắp xếp cấp trưởng, cấp phó, viên chức tại Trung tâm xúc tiến Đầu tư, Thương mại và Du lịch.

- Phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường đề xuất việc bố trí cấp trưởng; thực hiện việc bố trí, sắp xếp, cấp phó, viên chức tại các đơn vị sự nghiệp thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường khi thực hiện Đề án sáp nhập.

c) Sở Công thương, Sở Văn hóa thể thao và Du lịch, Sở Kế hoạch và Đầu tư phối hợp với Sở Nội vụ trong việc xây dựng đề án thành lập Trung tâm xúc tiến Đầu tư, Thương mại và Du lịch là đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Uỷ ban nhân dân tỉnh; đề xuất bố trí, sắp xếp cấp trưởng, cấp phó, viên chức tại Trung tâm xúc tiến Đầu tư, Thương mại và Du lịch.

2.2. Thực hiện chuyển đơn vị sự nghiệp thành Công ty cổ phần

2.2.1. Chuyển Trung tâm Đăng kiểm xe cơ giới Thái Bình trực thuộc Sở Giao thông Vận tải thành Công ty cổ phần, trong đó Nhà nước không nắm giữ cổ phần hoàn thành trong quý IV năm 2018.

a) Sở Giao thông vận tải: Xây dựng đề án chuyển Trung tâm Đăng kiểm xe cơ giới Thái Bình thành Công ty cổ phần, trong đó Nhà nước không nắm giữ cổ phần, hoàn thành trước ngày 30/9/2018.

b) Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư và các sở, ngành có liên quan thẩm định báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định việc chuyển Trung tâm Đăng kiểm xe cơ giới Thái Bình thành Công ty cổ phần, hoàn thành trước ngày 31/12/2018.

2.2.2. Chuyển Trung tâm Kiểm định chất lượng công trình xây dựng, Viện Quy hoạch xây dựng trực thuộc Sở Xây dựng thành Công ty cổ phần, trong đó Nhà nước không nắm giữ cổ phần, hoàn thành trước quý IV năm 2021.

a) Sở Xây dựng xây dựng đề án chuyển:

- Trung tâm Kiểm định chất lượng công trình xây dựng thành Công ty cổ phần, trong đó Nhà nước không nắm giữ cổ phần, hoàn thành trước 31/5/2021.

- Viện Quy hoạch xây dựng thành Công ty cổ phần, trong đó Nhà nước không nắm giữ cổ phần, hoàn thành trước 31/5/2021.

b) Sở Tài chính chủ trì phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư và các sở, ngành có liên quan thẩm định báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt, hoàn thành trước ngày 30/6/2021.

2.3. Thực hiện việc chuyển đơn vị sự nghiệp sang hoạt động theo cơ chế tự chủ

2.3.1. Sự nghiệp thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo

- Có phương án và lộ trình thực hiện bảo đảm đến năm 2021 chuyển tối thiểu 03 trường Trung học phổ thông công lập sang hoạt động theo cơ chế tự bảo đảm chi thường xuyên, thời gian thực hiện từ năm 2019 và hoàn thành trong quý IV năm 2021.

- Chuyển đổi hoạt động của Trung tâm Giáo dục Thường xuyên tỉnh sang cơ chế tự bảo đảm chi thường xuyên, hoàn thành trong quý IV năm 2020.

- Chuyển đổi hoạt động của Trường Mầm non Hoa Hồng sang cơ chế tự bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư, hoàn thành trong quý IV năm 2019.

a) Sở Giáo dục và Đào tạo:

- Xây dựng Đề án và có lộ trình thực hiện bảo đảm đến năm 2021 chuyển tối thiểu 03 trường Trung học phổ thông công lập sang hoạt động theo cơ chế tự bảo đảm chi thường xuyên, hoàn thành trước ngày 30/11/2021.

- Xây dựng Đề án chuyển đổi hoạt động của Trung tâm Giáo dục Thường xuyên tỉnh sang cơ chế tự bảo đảm chi thường xuyên, hoàn thành trước ngày 30/9/2020.

- Xây dựng Đề án chuyển đổi hoạt động của Trường Mầm non Hoa Hồng sang cơ chế tự bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư, hoàn thành trước ngày 30/9/2019.

b) Sở Tài chính: Thẩm định trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, phê duyệt:

- Đề án chuyển đổi tối thiểu 03 trường Trung học phổ thông công lập sang hoạt động theo cơ chế tự bảo đảm chi thường xuyên, hoàn thành trước ngày 31/12/2021.

- Đề án chuyển đổi hoạt động của Trung tâm Giáo dục Thường xuyên tỉnh sang cơ chế tự bảo đảm chi thường xuyên, hoàn thành trước ngày 31/12/2020.

- Đề án chuyển đổi hoạt động của Trường Mầm non Hoa Hồng sang cơ chế tự bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư, hoàn thành trước ngày 31/12/2019.

2.3.2. Giáo dục nghề nghiệp:

Chuyển hoạt động của Trường Cao đẳng Y tế Thái Bình sang cơ chế tự bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư, hoàn thành trong quý III năm 2018.

a) Trường Cao đẳng Y tế Thái Bình: Xây dựng Đề án chuyển hoạt động của Trường Cao đẳng Y tế Thái Bình sang cơ chế tự bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư, hoàn thành trước 30/6/2018.

b) Sở Tài chính phối hợp với Sở Nội vụ: Thẩm định trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, phê duyệt Đề án chuyển hoạt động của Trường Cao đẳng Y tế Thái Bình sang cơ chế tự bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư, hoàn thành trước ngày 31/7/2018.

2.3.3. Sự nghiệp Y tế:

- Chuyển đổi hoạt động của Bệnh viện Đa khoa tỉnh sang cơ chế tự bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư, hoàn thành trong quý IV năm 2019.

- Chuyển đổi hoạt động của các Bệnh viện: Phụ sản, Nhi, Mắt, Y học cổ truyền, Da liễu; Đa khoa Hưng Hà, Đa khoa Đông Hưng, Đa khoa Thái Thụy, Đa khoa Quỳnh phụ, Đa khoa Kiến Xương, Đa khoa Tiền Hải, Đa khoa Vũ Thư, Đa khoa thành phố Thái Bình, Đa Khoa Phụ Dực, Đa khoa Thái Ninh, Đa khoa Nam Tiền Hải, Đa khoa Hưng Nhân; Trung tâm Vận chuyển cấp cứu 115, Trung tâm Giám định Y khoa sang cơ chế tự bảo đảm chi thường xuyên, hoàn thành trong quý IV năm 2020.

a) Sở Y tế: Chủ trì phối hợp với các cơ quan liên quan xây dựng Đề án

- Chuyển đổi hoạt động của Bệnh viện Đa khoa tỉnh sang cơ chế tự bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư, hoàn thành trước ngày 30/9/2019.

- Chuyển đổi hoạt động của các Bệnh viện: Phụ sản, Nhi, Mắt, Y học cổ truyền, Da liễu, Đa khoa Hưng Hà, Đa khoa Đông Hưng, Đa khoa Thái Thụy, Đa khoa Quỳnh phụ, Đa khoa Kiến Xương, Đa khoa Tiền Hải, Đa khoa Vũ Thư, Đa khoa thành phố Thái Bình, Đa Khoa Phụ Dực, Đa khoa Thái Ninh, Đa khoa Nam Tiền Hải, Đa khoa Hưng Nhân, Trung tâm Vận chuyển cấp cứu 115, Trung tâm Giám định Y khoa sang cơ chế tự bảo đảm chi thường xuyên, hoàn thành trước ngày 30/9/2020.

b) Sở Tài chính: Thẩm định trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, phê duyệt:

- Đề án chuyển đổi hoạt động của Bệnh viện Đa khoa tỉnh sang cơ chế tự bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư, hoàn thành trước ngày 31/12/2019.

- Đề án chuyển đổi hoạt động của các Bệnh viện: Phụ sản, Nhi, Mắt, Y học cổ truyền, Da liễu, Đa khoa Hưng Hà, Đa khoa Đông Hưng, Đa khoa Thái Thụy, Đa khoa Quỳnh phụ, Đa khoa Kiến Xương, Đa khoa Tiền Hải, Đa khoa Vũ Thư, Đa khoa thành phố Thái Bình, Đa Khoa Phụ Dực, Đa khoa Thái Ninh, Đa khoa Nam Tiền Hải, Đa khoa Hưng Nhân, Trung tâm Vận chuyển cấp cứu 115, Trung tâm Giám

định Y khoa sang cơ chế tự bảo đảm chi thường xuyên, hoàn thành trước ngày 31/12/2020.

2.3.4. Đơn vị sự nghiệp thuộc Sở Khoa học và Công nghệ: Chuyển hoạt động của đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở Khoa học và Công nghệ được thành lập trên cơ sở sáp nhập Trung tâm Ứng dụng tiến bộ Khoa học công nghệ, Trung tâm Tin học và Thông tin khoa học công nghệ, Trung tâm Kỹ thuật tiêu chuẩn đo lường chất lượng sang cơ chế tự bảo đảm chi thường xuyên, hoàn thành thành trong quý IV năm 2020.

a) Sở Khoa học và Công nghệ: Xây dựng Đề án chuyển hoạt động của đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở Khoa học và Công nghệ được thành lập trên cơ sở sáp nhập Trung tâm Ứng dụng tiến bộ Khoa học công nghệ, Trung tâm Tin học và Thông tin khoa học công nghệ, Trung tâm Kỹ thuật tiêu chuẩn đo lường chất lượng sang cơ chế tự bảo đảm chi thường xuyên, hoàn thành trước ngày 30/11/2010.

b) Sở Tài chính: Thẩm định trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, phê duyệt Đề án chuyển hoạt động của đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở Khoa học và Công nghệ được thành lập trên cơ sở sáp nhập Trung tâm Ứng dụng tiến bộ Khoa học công nghệ, Trung tâm Tin học và Thông tin khoa học công nghệ, Trung tâm Kỹ thuật tiêu chuẩn đo lường chất lượng sang cơ chế tự bảo đảm chi thường xuyên, hoàn thành trước ngày 31/12/2020.

2.3.5. Đơn vị sự nghiệp thuộc Sở Giao thông Vận tải: Chuyển hoạt động của Trường Trung cấp nghề Giao thông vận tải sang cơ chế tự bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư, hoàn thành trong quý IV năm 2019.

a) Sở Giao thông Vận tải: Xây dựng Đề án chuyển hoạt động của Trường Trung cấp nghề Giao thông vận tải sang cơ chế tự bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư, hoàn thành trước ngày 30/11/2019.

b) Sở Tài chính: Thẩm định trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, phê duyệt Đề án chuyển hoạt động của Trường Trung cấp nghề Giao thông vận tải sang cơ chế tự bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư, hoàn thành trước ngày 31/12/2019.

2.3.6. Đơn vị sự nghiệp thuộc Sở Xây dựng: Chuyển hoạt động của Ban Quản lý nhà sinh viên sang cơ chế tự bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư, hoàn thành trong quý IV năm 2019.

a) Sở Xây dựng: Xây dựng Đề án chuyển hoạt động của Ban Quản lý nhà sinh viên sang cơ chế tự bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư, hoàn thành trước ngày 30/11/2019.

b) Sở Tài chính: Thẩm định trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, phê duyệt Đề án chuyển hoạt động của Ban Quản lý nhà sinh viên sang cơ chế tự bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư, hoàn thành trước ngày 31/12/2019.

2.3.7. Đơn vị sự nghiệp thuộc Sở Lao động Thương binh và Xã hội: Chuyển hoạt động của Trung tâm Dịch vụ việc làm sang cơ chế tự bảo đảm chi thường xuyên, hoàn thành trong IV năm 2020.

a) Sở Lao động Thương binh và Xã hội: Xây dựng Đề án chuyển hoạt động của Trung tâm Dịch vụ việc làm sang cơ chế tự bảo đảm chi thường xuyên, hoàn thành trước ngày 30/11/2020.

b) Sở Tài chính: Thẩm định trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, phê duyệt: Đề án chuyển hoạt động của Trung tâm Dịch vụ việc làm sang cơ chế tự bảo đảm chi thường xuyên, hoàn thành trước ngày 31/12/2020.

2.3.8. Đơn vị sự nghiệp thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường

- Chuyển hoạt động của Văn phòng Đăng ký đất đai sang cơ chế tự bảo đảm chi thường xuyên, hoàn thành trong quý IV năm 2020.

- Chuyển hoạt động của đơn vị sự nghiệp công lập được thành lập trên cơ sở sáp nhập Trung tâm Kỹ thuật địa chính và Trung tâm Phát triển Quỹ đất tỉnh sang cơ chế tự bảo đảm chi thường xuyên, hoàn thành trong quý IV năm 2020.

- Chuyển hoạt động của Trung tâm Quan trắc Tài nguyên và Môi trường sang cơ chế tự bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư, hoàn thành trong quý IV năm 2020.

a) Sở Tài nguyên và Môi trường:

- Xây dựng Đề án chuyển hoạt động của Văn phòng Đăng ký đất đai sang cơ chế tự bảo đảm chi thường xuyên, hoàn thành trước ngày 30/11/2020.

- Xây dựng Đề án chuyển hoạt động của đơn vị sự nghiệp công lập được thành lập trên cơ sở sáp nhập Trung tâm Kỹ thuật địa chính và Trung tâm Phát triển Quỹ đất tỉnh sang cơ chế tự bảo đảm chi thường xuyên, hoàn thành trước ngày 30/11/2020.

- Xây dựng Đề án chuyển hoạt động của Trung tâm Quan trắc Tài nguyên và Môi trường sang cơ chế tự bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư, hoàn thành trước ngày 30/11/2020.

b) Sở Tài chính: Thẩm định trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, phê duyệt:

- Đề án chuyển hoạt động của Văn phòng Đăng ký đất đai sang cơ chế tự bảo đảm chi thường xuyên, hoàn thành trước ngày 31/12/2020.

- Đề án chuyển hoạt động của đơn vị sự nghiệp công lập được thành lập trên cơ sở sáp nhập Trung tâm Kỹ thuật địa chính và Trung tâm Phát triển Quỹ đất tỉnh sang cơ chế tự bảo đảm chi thường xuyên, hoàn thành trước ngày 31/12/2020.

- Đề án chuyển hoạt động của Trung tâm Quan trắc Tài nguyên và Môi trường sang cơ chế tự bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư, hoàn thành trước ngày 31/12/2020.

2.3.9. Đơn vị sự nghiệp thuộc Sở Tư pháp: Chuyển hoạt động của Trung tâm Dịch vụ Đấu giá tài sản sang cơ chế tự bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư, hoàn thành trong quý IV năm 2019.

a) Sở Tư pháp

- Xây dựng Đề án chuyển hoạt động của Trung tâm Dịch vụ Đấu giá tài sản sang cơ chế tự bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư, hoàn thành trước ngày 31/11/2019.

b) Sở Tài chính: Thẩm định trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, phê duyệt Đề án chuyển hoạt động của Trung tâm Dịch vụ Đấu giá tài sản sang cơ chế tự bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư, hoàn thành trước ngày 31/12/2019.

2.3.10. Đơn vị sự nghiệp thuộc Sở Tài chính:

- Chuyển hoạt động của Trung tâm Tư vấn Dịch vụ Tài chính sang cơ chế tự bảo đảm chi thường xuyên, hoàn thành trong quý IV năm 2020.

- Sở Tài chính: Xây dựng Đề án và trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, phê duyệt chuyển hoạt động của Trung tâm Tư vấn Dịch vụ Tài chính sang cơ chế tự bảo đảm chi thường xuyên, hoàn thành trong quý IV năm 2020.

2.3.11. Đơn vị sự nghiệp thuộc Sở Thông tin và Truyền thông: Chuyển hoạt động của Trung tâm Công nghệ thông tin và Truyền thông trực thuộc Sở Thông tin và Truyền thông sang cơ chế tự bảo đảm chi thường xuyên, hoàn thành trong quý IV năm 2019.

a) Sở Thông tin và Truyền thông: Xây dựng Đề án chuyển hoạt động của Trung tâm Công nghệ thông tin và Truyền thông trực thuộc Sở Thông tin và Truyền thông sang cơ chế tự bảo đảm chi thường xuyên, hoàn thành trước ngày 30/12/2019.

b) Sở Tài chính: Thẩm định trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, phê duyệt Đề án chuyển hoạt động của Trung tâm Công nghệ thông tin và Truyền thông trực thuộc Sở Thông tin và Truyền thông sang cơ chế tự bảo đảm chi thường xuyên, hoàn thành trước ngày 31/12/ 2019.

2.3.12. Đơn vị sự nghiệp thuộc Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố:

- Mỗi huyện, thành phố chuyển tối thiểu 01 trường Mầm non công lập trên địa bàn sang cơ chế tự bảo đảm chi thường xuyên, thời gian thực hiện từ năm 2019 và hoàn thành trong quý IV năm 2021.

- Chuyển Ban Quản lý Khu du lịch sinh thái Cồn Vành huyện Tiền Hải sang cơ chế tự bảo đảm chi thường xuyên, hoàn thành trong quý IV năm 2019.

a) Ủy ban nhân dân huyện, thành phố:

- Xây dựng Đề án và có lộ trình thực hiện bảo đảm đến năm 2021 chuyển tối thiểu 01 trường Mầm non công lập trên địa bàn sang cơ chế tự bảo đảm chi thường xuyên, hoàn thành trước ngày 30/11/2021.

- Ủy ban nhân dân huyện Tiền Hải: Xây dựng Đề án chuyển Ban Quản lý Khu du lịch sinh thái Cồn Vành sang cơ chế tự bảo đảm chi thường xuyên, hoàn thành trước ngày 30/11/2019.

b) Sở Tài chính: Thẩm định trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, phê duyệt Đề án chuyển hoạt động:

- Chuyển đổi hoạt động trường Mầm non công lập trên địa bàn các huyện, thành phố sang cơ chế tự bảo đảm chi thường xuyên, hoàn thành trước 31/12/2021.

- Ban Quản lý Khu du lịch sinh thái Cồn Vành sang cơ chế tự bảo đảm chi thường xuyên, hoàn thành trước ngày 31/12/2019.

2.3.13. Các đơn vị sự nghiệp công lập đã được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt giao quyền tự chủ, hoạt động theo cơ chế tự bảo đảm chi thường xuyên hoặc hoạt động theo cơ chế cơ chế tự bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư tại Quyết định số 1451/QĐ-UBND ngày 10/6/2016 thì tiếp tục hoạt động ổn định.

3. Quản lý biên chế và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực

a) Các sở, ngành, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc UBND tỉnh

- Thực hiện nghiêm, bảo đảm tỷ lệ tinh giản biên chế đến năm 2021 theo đúng Quyết định số 689/QĐ-UBND ngày 24/3/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phê duyệt Kế hoạch tinh giản biên chế và các văn bản chỉ đạo của Trung ương và của tỉnh. Xây dựng kế hoạch tinh giản biên chế của sở, ngành, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố đến năm 2025 giảm tối thiểu 10% (bình quân mỗi năm giảm tối thiểu 2%) biên chế sự nghiệp hưởng lương từ ngân sách nhà nước so với năm 2021; đến năm 2030 giảm 10% (bình quân mỗi năm giảm tối thiểu 2,5%) biên chế sự nghiệp hưởng lương từ ngân sách nhà nước so với năm 2025, hoàn thành trong quý IV năm 2018.

- Việc giao số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập bảo đảm thực hiện nghiêm các quy định về tinh giản biên chế;

- Đối với các đơn vị sự nghiệp có phương án sắp xếp, tổ chức lại đã xác định trong kế hoạch này thực hiện giao số lượng người làm việc giảm theo Quyết định số 689/QĐ-UBND ngày 24/3/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh và các văn bản chỉ đạo của Trung ương và của tỉnh, ngoài ra việc giao số lượng người làm việc trong từng lĩnh vực được thực hiện như sau:

+ Đối với lĩnh vực giáo dục chuyên nghiệp: Thực hiện việc tinh giản biên chế đến năm 2021 tối thiểu là 25% số người làm việc giao năm 2015.

+ Đối với giáo dục bậc Trung học phổ thông: Định mức giao giáo viên giảm dần bảo đảm đến năm 2021 giao không quá 1,9 giáo viên/lớp (từ năm 2018 đến năm 2021 mỗi năm giảm 0.04 giáo viên/lớp); từ năm 2019 việc giao người làm việc ở vị trí hỗ trợ, phục vụ đối với trường hạng I giao không quá 03 người/1 trường, các trường còn lại giao 02 người/ 1 trường.

+ Đối với giáo dục bậc Trung học cơ sở: Định mức giao giáo viên giảm dần bảo đảm đến năm 2021 giao không quá 1,7 giáo viên/lớp (từ năm 2018 đến năm 2021 mỗi năm giảm 0.05 giáo viên/lớp); có lộ trình giao giảm dần người làm việc ở vị trí hỗ trợ, phục vụ; từ năm 2019 không giao tổng phụ trách chuyên trách.

+ Đối với bậc Tiểu học: Từ năm 2019 không giao tổng phụ trách chuyên trách.

+ Đối với lĩnh vực Y tế: Giao người làm việc đối với Trạm y tế xã, phường, thị trấn không vượt quá số viên chức có mặt. Đến năm 2021, không giao người làm việc đối với Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm, Chi cục Dân số Kế hoạch hóa gia đình trực thuộc Sở Y tế.

+ Đối với lĩnh vực văn hóa thể thao và du lịch, sự nghiệp kinh tế, sự nghiệp khác: Từ năm 2018, giao số lượng người làm việc không vượt quá số viên chức hiện đang có mặt. Đến năm 2021, không giao người làm việc đối với Tạp chí Văn hoá, Thể thao và Du lịch thuộc Sở Văn hóa thể thao và Du lịch; sự nghiệp quản lý hồ sơ, Chi cục Phòng chống tệ nạn xã hội trực thuộc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội; sự nghiệp công cộng, sự nghiệp phát triển nông thôn thuộc Ủy ban nhân dân huyện, thành phố.

+ Từ năm 2019, không giao người làm việc đối với các đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên.

- Đẩy mạnh thí điểm việc thi tuyển và thực hiện thuê giám đốc điều hành tại các đơn vị sự nghiệp công lập. Thực hiện chế độ hợp đồng viên chức có thời hạn đối với những trường hợp tuyển dụng mới sau khi có văn bản của Trung ương.

- Thực hiện nghiêm việc đánh giá, phân loại viên chức hằng năm theo quy định hiện hành để đưa ra khỏi đội ngũ những người có 2 năm liên tiếp không hoàn thành nhiệm vụ.

- Có kế hoạch và giải pháp để giải quyết dứt điểm số viên chức và số người lao động hợp đồng vượt quá số biên chế được giao (trừ các đơn vị đã tự chủ tài chính).

- Tổ chức phân loại viên chức theo vị trí việc làm và sắp xếp, bố trí lại cơ cấu viên chức theo hướng vị trí chuyên môn, nghiệp vụ chiếm tỷ lệ ít nhất 65%, thực hiện từ năm 2018, hoàn thành trong quý IV năm 2019.

- Xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực, trình độ, bố trí, sử dụng hợp lý, hiệu quả đội ngũ viên chức.

- Rà soát, sắp xếp, cơ cấu lại và tinh giản biên chế đối với các chức danh kế toán tại các trường mầm non, trường phổ thông và các chức danh lái xe, bảo vệ, nhân viên phục vụ trong các đơn vị sự nghiệp công lập, thực hiện từ năm 2018, hoàn thành trong quý IV năm 2020.

- Thực hiện nghiêm quy định về số lượng lãnh đạo cấp phó. Dừng việc bổ nhiệm cấp trưởng, cấp phó đối với các đơn vị sự nghiệp có phương án sắp xếp, tổ chức lại. Trong thời gian thực hiện sắp xếp lại, số lượng cấp phó của các đơn vị sự nghiệp công lập do sáp nhập, hợp nhất có thể cao hơn quy định, nhưng khi có cấp phó nghỉ hưu hoặc điều chuyển công tác thì không được bổ sung; đồng thời phải có giải pháp điều chuyển, sắp xếp lại số lượng cấp phó trong thời hạn tối đa 3 năm kể từ ngày sáp nhập, hợp nhất. Trường hợp điều chuyển giữ chức vụ thấp hơn thì được bảo lưu phụ cấp chức vụ đến hết thời hạn bổ nhiệm.

- Thực hiện nghiêm quy định về định mức biên chế sự nghiệp đối với các đơn vị sự nghiệp công lập sau khi có văn bản hướng dẫn của Trung ương.

- Xây dựng Đề án vị trí việc làm trong các đơn vị sự nghiệp công lập, hoàn thành trong quý III năm 2018.

- Thực hiện đào tạo lại hoặc giải quyết chế độ, chính sách đối với viên chức và người lao động dôi dư do sáp nhập, giải thể hoặc chuyển thành đơn vị sự nghiệp ngoài công lập.

b) Sở Nội vụ

- Sửa đổi Quyết định số 03/2015/QĐ-UBND ngày 05/3/2015 Quy định quản lý viên chức trong các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc tỉnh Thái Bình, hoàn thành trong quý IV năm 2018.

- Sửa đổi Quyết định số 689/QĐ-UBND ngày 24/3/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phê duyệt Kế hoạch tinh giản biên chế đến năm 2021, hoàn thành trong quý IV năm 2018.

- Thẩm định, tham mưu UBND tỉnh, trình HĐND tỉnh giao số lượng người làm việc, lao động hợp đồng theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP trong các đơn vị sự

nghiệp công lập và định suất hợp đồng lao động để hỗ trợ kinh phí hoạt động hằng năm bảo đảm đúng quy định.

- Thẩm định kế hoạch tinh giản biên chế của các cơ quan, đơn vị, tổng hợp trình Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định.

- Thẩm định đề án vị trí việc làm trong các đơn vị sự nghiệp công lập trình Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định, hoàn thành trước 30/11/2018.

- Nghiên cứu, đề xuất việc thí điểm thi tuyển và thực hiện thuê giám đốc điều hành tại các đơn vị sự nghiệp công lập sau khi có văn bản hướng dẫn của Trung ương.

- Chủ trì phối hợp các sở, ban, ngành, UBND huyện, thành phố xây dựng đề án quy hoạch mạng lưới các đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh, hoàn thành trong quý IV năm 2019.

- Xây dựng quy định về số lượng cấp phó và tiêu chí xác định số lượng cấp phó của đơn vị sự nghiệp công lập dựa trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ và số lượng người làm việc tối thiểu của đơn vị, hoàn thành trong quý II năm 2020.

- Xây dựng chính sách thu hút đội ngũ viên chức có chuyên môn, nghiệp vụ giỏi vào làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập thuộc tỉnh, hoàn thành trong quý II năm 2020.

- Hướng dẫn các sở, ban, ngành, UBND huyện, thành phố thực hiện việc đánh giá, phân loại viên chức và thực hiện chế độ hợp đồng lao động trong các đơn vị sự nghiệp công lập theo quy định. Hoàn thành trong quý II năm 2019.

- Phối hợp với các sở, ngành tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh hỗ trợ kinh phí từ nguồn ngân sách tỉnh cho những người nghỉ chế độ để thực hiện tinh giản biên chế theo Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014 của Chính phủ về chính sách tinh giản biên chế, hoàn thành quý III năm 2018.

4. Đẩy mạnh cung ứng dịch vụ sự nghiệp công theo cơ chế thị trường, thúc đẩy xã hội hóa dịch vụ sự nghiệp công

a) Trách nhiệm của các sở, ngành, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố

- Có phương án chuyển một số dịch vụ công mà Nhà nước không nhất thiết phải thực hiện cho doanh nghiệp, các tổ chức xã hội đảm nhiệm.

- Đẩy mạnh việc thực hiện cơ chế tự chủ, xã hội hóa, trước hết là các cơ sở giáo dục đại học, giáo dục nghề nghiệp và các cơ sở y tế, tổ chức khoa học và công nghệ ở các địa bàn thành phố, thị trấn.

- Khuyến khích thành lập các đơn vị sự nghiệp ngoài công lập, nhất là trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo, giáo dục nghề nghiệp, y tế, khoa học và công nghệ.

- Thực hiện chuyển đổi hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập đủ điều kiện sang cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm, hạch toán như doanh nghiệp, kiên quyết chuyển sang cơ chế tự bảo đảm hoàn toàn về tài chính đối với nhóm các đơn vị sự nghiệp công lập cung cấp các dịch vụ sự nghiệp công có khả năng xã hội hóa cao trên cơ sở Nhà nước thực hiện lộ trình bảo đảm kinh phí hoạt động có thời hạn. Các đơn vị đã bảo đảm chi đầu tư và chi thường xuyên được quyền quyết định số lượng người

làm việc, tiền lương theo quy định của pháp luật, được Nhà nước hỗ trợ về thuế, phí để tăng cường năng lực tài chính và khả năng tự cân đối.

- Tăng cường gắn kết giữa cơ sở giáo dục nghề nghiệp với doanh nghiệp theo hướng khuyến khích các doanh nghiệp phát triển các cơ sở giáo dục nghề nghiệp để đào tạo đáp ứng nhu cầu của doanh nghiệp và thị trường lao động trong nước và hoạt động đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng.

b) Sở Kế hoạch và Đầu tư

- Xây dựng, đề xuất giải pháp cụ thể chính sách xã hội hóa các cơ sở giáo dục mầm non và phổ thông ở địa bàn thành phố, thị trấn, hoàn thành trong quý II năm 2019.

- Xây dựng, đề xuất giải pháp cụ thể chính sách khuyến khích thành lập các đơn vị sự nghiệp ngoài công lập, nhất là trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo, giáo dục nghề nghiệp, y tế, khoa học và công nghệ, hoàn thành trong quý IV năm 2019.

- Xây dựng, đề xuất giải pháp cụ thể chính sách khuyến khích ưu đãi tạo điều kiện đẩy mạnh cung ứng dịch vụ sự nghiệp công theo cơ chế thị trường và thúc đẩy xã hội hóa trong việc cung cấp các dịch vụ sự nghiệp công, hoàn thành trong quý II năm 2020.

c) Sở Lao động Thương binh và Xã hội

Xây dựng cơ chế, chính sách để khuyến khích doanh nghiệp tham gia vào hoạt động giáo dục nghề nghiệp, hoàn thành trong quý II năm 2019.

d) Sở Khoa học và Công nghệ

Xây dựng chính sách để tổ chức khoa học và công nghệ công lập được quyền sở hữu và có cơ chế phân chia lợi ích hợp lý đối với kết quả nghiên cứu khoa học sử dụng ngân sách nhà nước, tạo điều kiện và thúc đẩy quá trình thương mại hóa ứng dụng kết quả nghiên cứu, hoàn thành trong quý II năm 2019.

đ) Sở Y tế

- Xây dựng cơ chế, chính sách phát triển y tế theo hướng tiếp tục thực hiện cơ chế kết hợp công - tư về nhân lực và thương hiệu trong lĩnh vực y tế; cơ chế hợp tác đầu tư giữa bệnh viện công và bệnh viện tư, giữa các bệnh viện công, hoàn thành trong quý III năm 2019.

- Xây dựng quy định về công khai, minh bạch các hoạt động liên doanh, liên kết, hợp tác công - tư trong lĩnh vực y tế phải bảo toàn và phát triển vốn, tài sản nhà nước, hoàn thành trong quý IV năm 2019.

e) Sở Tài nguyên và Môi trường:

Rà soát, hoàn thiện các cơ chế, chính sách khuyến khích ưu đãi về đất đai tạo điều kiện đẩy mạnh cung ứng dịch vụ sự nghiệp công theo cơ chế thị trường và thúc đẩy xã hội hóa trong việc cung cấp các dịch vụ sự nghiệp công, hoàn thành trong quý III năm 2019.

5. Nâng cao năng lực quản trị của đơn vị sự nghiệp công lập

Các sở, ngành, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố, các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc UBND tỉnh, có trách nhiệm:

- Đổi mới phương thức quản lý, nâng cao năng lực quản trị đơn vị sự nghiệp công lập thuộc phạm vi quản lý, bảo đảm chặt chẽ, hiệu quả, góp phần nâng cao chất lượng hoạt động cung ứng các dịch vụ sự nghiệp công, đáp ứng yêu cầu của xã hội.

- Triển khai thực hiện việc thành lập Hội đồng quản lý đối với các đơn vị sự nghiệp công lập đã có căn cứ pháp lý.

- Thực hiện, chỉ đạo việc sắp xếp cơ cấu tổ chức bộ máy bên trong từng đơn vị sự nghiệp công lập thuộc phạm vi quản lý theo hướng tinh gọn, giảm mạnh đầu mối, bỏ cấp trung gian, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và khoa học - công nghệ tiên tiến, áp dụng các tiêu chuẩn, chuẩn mực quản trị quốc tế, hoàn thành trong quý IV năm 2019.

- Chỉ đạo người đứng đầu các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc phạm vi quản lý nâng cao chất lượng quản trị tài chính, tài sản công của đơn vị; ban hành quy chế quản lý tài chính, tài sản công, xác định rõ thẩm quyền, trách nhiệm của từng bộ phận, cá nhân, nhất là trách nhiệm người đứng đầu; hoàn thiện chế độ kế toán, thực hiện chế độ kiểm toán, giám sát, bảo đảm công khai, minh bạch hoạt động tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập.

- Hướng dẫn các đơn vị sự nghiệp thuộc ngành, lĩnh vực quản lý áp dụng mô hình quản trị đối với các đơn vị sự nghiệp tự bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư như mô hình quản trị doanh nghiệp, hoàn thành trong quý III năm 2019.

- Thực hiện đánh giá và xếp hạng các đơn vị sự nghiệp công lập, nhất là đối với bệnh viện, thực hiện từ năm 2019.

- Nâng cao hiệu lực, hiệu quả cơ chế Hội đồng trường đối với các trường Cao đẳng, trường Đại học Thái Bình theo hướng Hội đồng trường là cơ quan thực quyền cao nhất của các trường Cao đẳng, trường Đại học Thái Bình; Bí thư Đảng ủy kiêm Chủ tịch Hội đồng trường.

6. Hoàn thiện cơ chế tài chính

a) Các sở, ngành

- Xây dựng, hoàn thiện cơ chế tự chủ đối với các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc các ngành, lĩnh vực trên cơ sở mức độ tự chủ về tài chính, tăng cường phân cấp và giao quyền chủ động cho các đơn vị sự nghiệp công lập theo hướng phân định rõ việc quản lý nhà nước với quản trị đơn vị sự nghiệp công lập và việc cung ứng dịch vụ sự nghiệp công.

- Đối với đơn vị đã tự chủ về tài chính được trả lương theo kết quả hoạt động. Đối với đơn vị tự bảo đảm một phần chi thường xuyên, thực hiện trả lương theo ngạch, bậc, chức vụ và các khoản phụ cấp theo quy định hiện hành; đối với phần tăng thu, tiết kiệm chi, được trích lập các quỹ bổ sung thu nhập và phát triển hoạt động sự nghiệp. Các đơn vị được giao tự chủ tài chính ổn định từ 3 đến 5 năm theo phương án thu chi tài chính được cấp có thẩm quyền phê duyệt. Đối với các đơn vị được Nhà nước bảo đảm toàn bộ kinh phí hoạt động, cần đẩy mạnh thực hiện cơ chế khoán chi.

- Xây dựng danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước theo nguyên tắc: Đối với các dịch vụ thiết yếu thì Nhà nước bảo đảm kinh phí; đối với các dịch vụ cơ bản thì Nhà nước hỗ trợ kinh phí để thực hiện; đối với các dịch vụ

mang tính đặc thù của một số ngành, lĩnh vực thì thực hiện theo cơ chế đặt hàng hoặc đấu thầu để tạo điều kiện cho các cơ sở ngoài công lập cùng tham gia; đối với các dịch vụ khác thì đẩy mạnh thực hiện theo cơ chế xã hội hóa, huy động sự tham gia cung ứng của các thành phần kinh tế.

- Quy định khung giá dịch vụ sự nghiệp công, từng bước tính đủ các chi phí đối với các loại dịch vụ cơ bản, thiết yếu, đồng thời cần gắn với chính sách hỗ trợ phù hợp cho người nghèo, đối tượng chính sách; đối với giá dịch vụ sự nghiệp công không sử dụng ngân sách nhà nước thì giao quyền tự chủ cho các đơn vị cung ứng dịch vụ tự quyết định theo nguyên tắc bảo đảm bù đắp chi phí và có tích lũy, hoàn thành trong quý III năm 2019.

- Xây dựng cơ chế tài chính phù hợp để huy động mọi nguồn lực xã hội đầu tư cho lĩnh vực dịch vụ sự nghiệp công thuộc ngành, lĩnh vực quản lý, kể cả hình thức hợp tác công - tư, liên doanh, liên kết, hoàn thành trong quý IV năm 2019.

b) Sở Tài chính

- Đổi mới cơ chế phân bổ nguồn lực, quản lý, cấp phát ngân sách nhà nước, trong đó: Ngân sách nhà nước bảo đảm đầu tư cho các dịch vụ công cơ bản, thiết yếu (giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông; y tế dự phòng, y tế cơ sở, khám, chữa các bệnh phong, lao, tâm thần; nghiên cứu khoa học cơ bản; văn hóa, nghệ thuật dân gian truyền thống, đào tạo huấn luyện vận động viên, huấn luyện viên thể thao quốc gia; bảo trợ xã hội và chăm sóc người có công,...).

Ngân sách nhà nước chuyển từ hỗ trợ cho các đơn vị sự nghiệp công lập sang hỗ trợ trực tiếp cho đối tượng người nghèo, đối tượng chính sách khi sử dụng dịch vụ sự nghiệp công cơ bản, thiết yếu; chuyển từ hỗ trợ theo cơ chế cấp phát bình quân sang cơ chế Nhà nước đặt hàng, giao nhiệm vụ cung cấp dịch vụ sự nghiệp công căn cứ vào chất lượng đầu ra hoặc đấu thầu cung cấp dịch vụ sự nghiệp công. Thực hiện cơ chế giao vốn, tài sản cho đơn vị sự nghiệp công lập.

- Xây dựng hệ thống thông tin dữ liệu về tài chính và tài sản công của đơn vị sự nghiệp công lập trong toàn tỉnh, hoàn thành trong quý II năm 2021.

- Bảo đảm nguồn kinh phí của tỉnh để thực hiện chính sách đối với những người dôi dư do sắp xếp, tổ chức lại đơn vị sự nghiệp công lập và thực hiện tinh giản biên chế theo Nghị định số 108/2014/NĐ-CP của Chính phủ.

7. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước

a) Các sở, ngành, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố

Đẩy mạnh việc phân cấp, giao quyền tự chủ cho các đơn vị sự nghiệp công lập theo hướng phân định rõ việc quản lý nhà nước đối với quản trị đơn vị sự nghiệp công lập và cung ứng dịch vụ sự nghiệp công.

Tăng cường phối hợp giữa cơ quan quản lý nhà nước chuyên ngành với cơ quan quản lý nhà nước về đầu tư, tài chính các cấp trong quản lý ngân sách nhà nước chi cho lĩnh vực sự nghiệp, nâng cao hiệu quả sử dụng ngân sách nhà nước, tránh chồng chéo, lãng phí.

Tăng cường thẩm quyền, trách nhiệm của người đứng đầu trong quản lý, điều hành đơn vị sự nghiệp công lập. Đẩy mạnh công tác kiểm tra, giám sát, kiên quyết xử

lý nghiêm các trường hợp vi phạm, cố tình né tránh hoặc không thực hiện nhiệm vụ được giao đối với đơn vị sự nghiệp công lập. Lấy kết quả thực hiện tinh giản bộ máy, biên chế hằng năm là một trong những tiêu chí để đánh giá, xếp loại kết quả công tác của người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập.

b) Sở Nội vụ

- Chủ trì tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh việc sửa đổi, bổ sung quyết định về quản lý các đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh, hoàn thành trong quý II năm 2019.

- Xây dựng quy định trách nhiệm người đứng đầu các sở, ngành, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố, cơ quan, đơn vị, đặc biệt là người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập trong quản lý, điều hành đơn vị sự nghiệp công lập; cơ chế giám sát, kiểm tra trách nhiệm của người đứng đầu; tăng cường công khai, minh bạch và trách nhiệm giải trình của các đơn vị cung ứng dịch vụ sự nghiệp công, hoàn thành trong quý III năm 2019;

(Có Phụ lục danh mục đề án, nhiệm vụ chi tiết kèm theo).

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU GIAI ĐOẠN 2022-2025

Căn cứ kết quả thực hiện các nhiệm vụ đổi mới hệ thống tổ chức quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập giai đoạn 2018-2021; mục tiêu, nhiệm vụ giai đoạn 2022 - 2025 và các văn bản của Trung ương, Ủy ban nhân dân tỉnh sẽ ban hành Kế hoạch cụ thể cho giai đoạn 2022-2025 để tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 19- NQ/TW có hiệu quả.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Căn cứ Kế hoạch này Giám đốc các sở, Thủ trưởng các ban, ngành trực thuộc Uỷ ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố theo chức năng, thẩm quyền, nhiệm vụ được giao chỉ đạo xây dựng, ban hành kế hoạch thực hiện trong quý II năm 2018; tổ chức thực hiện kế hoạch của sở, ngành, địa phương; hàng năm trước ngày 31/5 gửi báo cáo 06 tháng, trước ngày 15/11 gửi báo cáo 01 năm về Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Nội vụ) để báo cáo Ban Tổ chức Trung ương, Bộ Nội vụ, Ban Thường vụ Tỉnh ủy. Báo cáo thống kê đầy đủ, rõ ràng và đánh giá đúng những nhiệm vụ đã làm được, chưa làm được so với tiến độ đã đề ra (về từng nhiệm vụ chung theo lộ trình và nhiệm vụ thực hiện thường xuyên; về từng nhiệm vụ cụ thể của địa phương, cơ quan, đơn vị, tổ chức mình); những hạn chế vướng mắc trong quá trình thực hiện; nguyên nhân, bài học; nhiệm vụ thời gian tới; những đề xuất, kiến nghị với Trung ương, với tỉnh.

2. Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp Văn phòng UBND tỉnh, các sở ngành có liên quan: Theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương, Nghị quyết số 08/NQ-CP của Chính phủ, Kế hoạch số 67-KH/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Kế hoạch này của Ủy ban nhân dân tỉnh; định kỳ sáu tháng, một năm tổng hợp tiến độ triển khai, báo cáo và kiến nghị Ủy ban nhân dân tỉnh các biện pháp cần thiết để bảo đảm thực hiện đồng bộ và có hiệu quả Kế hoạch này; bám sát các nội dung liên quan trong chương trình làm việc của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân tỉnh để thực hiện việc báo cáo theo quy định.

3. Sở Tài chính: Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí kinh phí để bảo đảm thực hiện nhiệm vụ trong kế hoạch theo quy định của pháp luật.

Trên đây là Kế hoạch của Uỷ ban nhân dân tỉnh thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25 tháng 10 năm 2017 của Ban Chấp hành Trung ương, Nghị quyết số 08/NQ-CP của Chính phủ, Kế hoạch số 67-KH/TU ngày 31 tháng 01 năm 2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Thái Bình. Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có khó khăn vướng mắc, đề nghị các sở, ban, ngành, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố phản ánh về Sở Nội vụ để tổng hợp, báo cáo Uỷ ban nhân dân tỉnh xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Nội vụ;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các đ/c Ủy viên BCH Đảng bộ tỉnh;
- Ban Tổ chức Tỉnh ủy;
- Các sở, ban, ngành trực thuộc UBND tỉnh;
- Uỷ ban nhân dân huyện, thành phố;
- Các đơn vị sự nghiệp thuộc UBND tỉnh;
- Lưu: VT, NC.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
CHỦ TỊCH

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THÁI BÌNH

Nguyễn Hồng Diên

PHỤ LỤC

DANH MỤC ĐỀ ÁN, NHIỆM VỤ

(Ban hành kèm theo Kế hoạch số 1[illegible]/KH-UBND ngày 29 /5/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh)

TT	Tên đề án, nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Cấp trình	Sản phẩm	Thời gian hoàn thành
I	**Sắp xếp, tổ chức lại các đơn vị sự nghiệp công lập**					
1	Xây dựng Đề án sáp nhập các trường Tiểu học và trường Trung học cơ sở đối với các xã có 02 trường tiểu học, 02 trường Trung học cơ sở trên cùng địa bàn xã, thị trấn.	Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Ủy ban nhân dân huyện	Quyết định	Quý IV/2018
2	Xây dựng Đề án sáp nhập 50% các trường Tiểu học và trường Trung học cơ sở thành Trường phổ thông hai cấp học đối với xã, phường, thị trấn hiện có cả trường Tiểu học và Trường Trung học cơ sở có dưới 18 lớp.	Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện, thành phố	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Ủy ban nhân dân huyện, thành phố	Quyết định	Quý IV/2018
3	Xây dựng Đề án sáp nhập các trường Tiểu học và trường Trung học cơ sở thành trường phổ thông hai cấp học đối với xã, phường, thị trấn có trường Tiểu học và trường trường Trung học cơ sở có dưới 18 lớp còn lại.	Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện, thành phố	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Ủy ban nhân dân huyện, thành phố	Quyết định	Trước quý IV/2019
4	Xây dựng Đề án sáp nhập trường Mầm non trên địa bàn xã, phường, thị trấn có từ 02 trường mầm non công lập trở lên bảo đảm mỗi xã, phường, thị trấn chỉ có 01 trường mầm non công lập	Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện, thành phố	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Ủy ban nhân dân huyện, thành phố	Quyết định	Quý IV/2018

5	Sáp nhập Trường Trung cấp nông nghiệp trực thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Trường Trung cấp Xây dựng trực thuộc Sở Xây dựng, Trường Trung cấp nghề Thủ công mỹ nghệ Kiến Xương trực thuộc Ủy ban nhân dân huyện Kiến Xương vào Trường Cao đẳng nghề Thái Bình.	Sở Lao động Thương binh và Xã hội	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Bộ Lao động Thương Binh và Xã Hội	Quyết định	Quý IV/2018
6	Xây dựng Đề án sáp nhập trường Cao đẳng Văn hóa nghệ thuật vào Trường Cao đẳng Sư phạm	Trường Cao đẳng Sư phạm	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Bộ Giáo dục và Đào tạo	Quyết định	Trước quý IV/2021
7	Xây dựng Đề án sáp nhập Trung tâm Da liễu vào Bệnh viện Phong Da liễu Văn Môn và đổi tên Bệnh viện Phong Da liễu Văn Môn thành Bệnh viện Da liễu.	Sở Y tế	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Ủy ban nhân dân tỉnh	Quyết định	Quý II/2018
8	Xây dựng Đề án thành lập Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh trên cơ sở sáp nhập 04 Trung tâm, gồm: Trung tâm y tế dự phòng, Trung tâm Chăm sóc sức khoẻ sinh sản, Trung tâm phòng, chống HIV/AIDS và Trung tâm Truyền thông - Giáo dục sức khoẻ.	Sở Y tế	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Ủy ban nhân dân tỉnh	Quyết định	Trước quý IV/2019
9	Xây dựng Để án sáp nhập Trung tâm Y tế, Trung tâm Dân số Kế hoạch hóa Gia đình huyện, thành phố thành Trung tâm Y tế huyện, thành phố trực thuộc Sở Y tế.	Sở Y tế	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Ủy ban nhân dân tỉnh	Quyết định	Quý III/2018
10	Xây dựng Đề án Sáp nhập Trung tâm Ứng dụng tiến bộ Khoa học công nghệ, Trung tâm Tin học và Thông tin khoa học công nghệ, Trung tâm Kỹ thuật tiêu chuẩn đo lường chất lượng.	Sở Khoa học và Công nghệ	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Ủy ban nhân dân tỉnh	Quyết định	Quý IV/2018

11	Xây dựng Đề án sáp nhập Nhà triển lãm thông tin, Nhà Văn hóa Trung tâm, Trung tâm Phát hành phim và chiếu bóng thành 01 đơn vị sự nghiệp công lập.	Sở Văn hóa Thể thao và Du lịch	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Ủy ban nhân dân tỉnh	Quyết định	Quý III/2018
12	Xây dựng Đề án sáp nhập Bảo tàng tỉnh và Ban Quản lý Di tích tỉnh	Sở Văn hóa Thể thao và Du lịch	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Ủy ban nhân dân tỉnh	Quyết định	Quý III/2018
13	Xây dựng Đề án sáp nhập Trung tâm Huấn luyện thể dục thể thao và Trường Năng khiếu thể dục thể thao	Sở Văn hóa Thể thao và Du lịch	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Ủy ban nhân dân tỉnh	Quyết định	Trước quý III/2019
14	Xây dựng Đề án sáp nhập Đoàn Cải lương, Đoàn Ca múa kịch vào Nhà hát Chèo	Sở Văn hóa Thể thao và Du lịch	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Ủy ban nhân dân tỉnh	Quyết định	Trước quý II/2019
15	Xây dựng Đề án Sáp nhập Trung tâm Văn hóa Thông tin thành phố Thái Bình và Trung tâm Thể dục Thể thao thành phố Thái Bình thành Trung tâm Văn hóa Thể thao thành phố Thái Bình.	UBND thành phố Thái Bình	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Ủy ban nhân dân tỉnh	Quyết định	Quý III/2018
16	Xây dựng Đề án sáp nhập Ban Quản lý di tích huyện Hưng Hà vào Trung tâm Văn hóa Thể thao huyện Hưng Hà	UBND huyện Hưng Hà	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Ủy ban nhân dân tỉnh	Quyết định	Quý III/2018
17	Xây dựng Đề án hợp nhất trạm chăn nuôi và thú y, trạm trồng trọt và bảo vệ thực vật, trạm khuyến nông, khuyến ngư huyện, thành phố thành Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp trực thuộc Uỷ ban nhân dân huyện, thành phố	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Ủy ban nhân dân tỉnh	Quyết định	Quý IV/2018
18	Giải thể Trung tâm nước sạch và môi trường nông thôn thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Ủy ban nhân dân tỉnh	Quyết định	Quý IV/2018
19	Xây dựng Đề án sáp nhập Trung tâm Giống Thủy sản, Trung tâm Khuyến nông thành 01 đơn vị sự nghiệp công lập.	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Ủy ban nhân dân tỉnh	Quyết định	Quý III/2018

20	Xây dựng Đề án sáp nhập Trung tâm Chữa bệnh – Giáo dục lao động - xã hội trực thuộc Ủy ban nhân dân thành phố Thái Bình vào Trung tâm Cai nghiện ma tuý vào Chăm sóc đối tượng xã hội trực thuộc Sở Lao động Thương binh và Xã hội	Sở Lao động Thương binh và Xã hội	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Ủy ban nhân dân tỉnh	Quyết định	Quý IV/2018
21	Xây dựng Đề án Sáp nhập Trung tâm Điều dưỡng người có công và Trung tâm Nuôi dưỡng và Phục hồi chức năng người có công thuộc Sở Lao động Thương binh và Xã hội.	Sở Lao động Thương binh và Xã hội	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Ủy ban nhân dân tỉnh	Quyết định	Quý IV/2018
22	Xây dựng Đề án sáp nhập Trung tâm Kỹ thuật địa chính và Trung tâm Phát triển quỹ đất thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường	Sở Tài nguyên và Môi trường	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Ủy ban nhân dân tỉnh	Quyết định	Trước quý IV2019
23	Xây dựng Đề án thành lập Trung tâm xúc tiến Đầu tư, Thương mại và Du lịch trên cơ sở sáp nhập Trung tâm Xúc tiến thương mại trực thuộc Sở Công thương, Trung tâm Xúc tiến du lịch trực thuộc Sở Văn hóa thể thao và Du lịch, Trung tâm Xúc tiến và tư vấn đầu tư trực thuộc Sở Kế hoạch và Đầu tư.	Sở Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	- Chính phủ - Ủy ban nhân dân tỉnh	Quyết định	Trước quý IV/2019
24	Xây dựng Đề án chuyển Trung tâm Đăng Kiểm xe cơ giới Thái Bình trực thuộc Sở Giao thông Vận tải thành Công ty cổ phần	Sở Giao thông Vận tải	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Ủy ban nhân dân tỉnh	Quyết định	Quý IV/2018
25	Xây dựng Đề án chuyển Trung tâm Kiểm định chất lượng công trình xây dựng thuộc Sở Xây dựng thành Công ty cổ phần	Sở Xây dựng	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Ủy ban nhân dân tỉnh	Quyết định	Trước quý IV/2021
26	Xây dựng Đề án chuyển Viện Quy hoạch xây dựng, thuộc Sở Xây dựng thành Công ty cổ phần	Sở Xây dựng	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Ủy ban nhân dân tỉnh	Quyết định	Trước quý IV/2021

27	Xây dựng Đề án chuyển tối thiểu 03 trường THPT công lập trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo sang hoạt động theo cơ chế tự bảo đảm chi thường xuyên	Sở Giáo dục và Đào tạo	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Ủy ban nhân dân tỉnh	Quyết định	Quý IV/2021
28	Xây dựng Đề án chuyển đổi hoạt động của Trung tâm Giáo dục Thường xuyên tỉnh sang cơ chế tự bảo đảm chi thường xuyên	Sở Giáo dục và Đào tạo	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Ủy ban nhân dân tỉnh	Quyết định	Quý IV/2020
29	Xây dựng Đề án chuyển đổi hoạt động của Trường Mầm non Hoa Hồng trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo sang cơ chế tự bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư	Sở Giáo dục và Đào tạo	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Ủy ban nhân dân tỉnh	Quyết định	Quý IV/2019
30	Xây dựng Đề án chuyển đổi hoạt động của Trường Cao đẳng Y tế Thái Bình sang cơ chế tự bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư	Trường Cao đẳng Y tế	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Ủy ban nhân dân tỉnh	Quyết định	Quý III/2018
31	Xây dựng Đề án chuyển đổi hoạt động của Bệnh viện Đa khoa tỉnh sang cơ chế tự bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư	Sở Y tế	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Ủy ban nhân dân tỉnh	Quyết định	Quý IV/2019
32	Xây dựng Đề án chuyển đổi hoạt động của các Bệnh viện: Phụ sản, Nhi, Mắt, Y học cổ truyền, Da liễu, Đa khoa Hưng Hà, Đa khoa Đông Hưng, Đa khoa Thái Thụy, Đa khoa Quỳnh Phụ, Đa khoa Kiến Xương, Đa khoa Tiền Hải, Đa khoa Vũ Thư, Đa khoa Phụ Dực, Đa khoa thành phố Thái Bình, Đa khoa Thái Ninh, Đa khoa Nam Tiền Hải, Đa khoa Hưng Nhân; các Trung tâm: Vận chuyển cấp cứu 115, Giám định Y khoa sang cơ chế tự bảo đảm chi thường xuyên.	Sở Y tế	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Ủy ban nhân dân tỉnh	Quyết định	Quý IV/2020

33	Xây dựng Đề án chuyển hoạt động của đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở Khoa học và Công nghệ được thành lập trên cơ sở sáp nhập Trung tâm Ứng dụng tiến bộ Khoa học công nghệ, Trung tâm Tin học và Thông tin khoa học công nghệ, Trung tâm Kỹ thuật tiêu chuẩn đo lường chất lượng sang cơ chế tự bảo đảm chi thường xuyên sang cơ chế tự bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư.	Sở Khoa học và Công nghệ	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Ủy ban nhân dân tỉnh	Quyết định	Quý IV/2020
34	Xây dựng Đề án chuyển hoạt động của Trường Trung cấp nghề giao thông vận tải sang cơ chế tự bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư.	Sở Giao thông Vận tải	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Ủy ban nhân dân tỉnh	Quyết định	Quý IV/2019
35	Xây dựng Đề án chuyển hoạt động của Ban Quản lý nhà sinh viên sang cơ chế tự bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư.	Sở Xây dựng	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Ủy ban nhân dân tỉnh	Quyết định	Quý IV/2019
36	Xây dựng Đề án chuyển đổi hoạt động của Trung tâm Dịch vụ việc làm thuộc Sở Lao động Thương binh và Xã hội sang cơ chế tự bảo đảm chi thường xuyên.	Sở Lao động Thương binh và Xã hội	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Ủy ban nhân dân tỉnh	Quyết định	Quý IV/2020
37	Xây dựng Đề án chuyển hoạt động của Văn phòng Đăng ký đất đai sang cơ chế tự bảo đảm chi thường xuyên	Sở Tài nguyên và Môi trường	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Ủy ban nhân dân tỉnh	Quyết định	Quý IV/2020
38	Xây dựng phương án chuyển hoạt động của đơn vị sự nghiệp công lập được thành lập trên cơ sở sáp nhập Trung tâm Kỹ thuật địa chính và Trung tâm Phát triển Quỹ đất tỉnh sang cơ chế tự bảo đảm chi thường xuyên.	Sở Tài nguyên và Môi trường	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Ủy ban nhân dân tỉnh	Quyết định	Quý IV/2020
39	Xây dựng Đề án chuyển đổi hoạt động của Trung tâm Quan trắc tài nguyên và môi trường sang cơ chế tự bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư	Sở Tài nguyên và Môi trường	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Ủy ban nhân dân tỉnh	Quyết định	Quý IV/2020

40	Xây dựng Đề án chuyển đổi hoạt động của Trung tâm Dịch vụ Đấu giá tài sản trực thuộc Sở Tư pháp sang cơ chế tự bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư	Sở Tư pháp	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Ủy ban nhân dân tỉnh	Quyết định	Quý IV/2019
41	Xây dựng Đề án chuyển đổi hoạt động của Trung tâm Tư vấn Dịch vụ Tài chính thuộc Sở Tài chính sang cơ chế tự bảo đảm chi thường xuyên.	Sở Tài chính	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Ủy ban nhân dân tỉnh	Quyết định	Quý IV/2020
42	Xây dựng Đề án chuyển hoạt động của Trung tâm Công nghệ thông tin và Truyền thông trực thuộc Sở Thông tin và Truyền thông sang cơ chế tự bảo đảm chi thường xuyên	Sở Thông tin và Truyền thông	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Ủy ban nhân dân tỉnh	Quyết định	Quý IV/2019
43	Các huyện, thành phố Xây dựng Đề án chuyển tối thiểu 01 trường mầm non công lập thuộc UBND huyện, thành phố sang cơ chế tự bảo đảm chi thường xuyên	Ủy ban nhân dân huyện, thành phố	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Ủy ban nhân dân tỉnh	Quyết định	Quý IV/2021
44	Xây dựng Đề án chuyển Ban quản lý khu du lịch sinh thái Cồn Vành huyện Tiền Hải sang cơ chế tự bảo đảm chi thường xuyên	UBND huyện Tiền Hải	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Ủy ban nhân dân tỉnh	Quyết định	Quý IV/2019
II	**Quản lý biên chế và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực**					
1	Sửa đổi Quyết định số 03/2015/QĐ-UBND ngày 05/3/2015 Quy định quản lý viên chức trong các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc tỉnh Thái Bình.	Sở Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Ủy ban nhân dân tỉnh	Quyết định	Quý IV/2018
2	Sửa đổi Quyết định số 689/QĐ-UBND ngày 24/3/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phê duyệt Kế hoạch tinh giản biên chế đến năm 2021	Sở Nội vụ	Các sở, ngành, UBND huyện, thành phố, các đơn vị sự nghiệp trực thuộc UBND tỉnh	Ủy ban nhân dân tỉnh	Quyết định	Quý IV/2018

3	Xây dựng quy định về số lượng cấp phó và tiêu chí xác định số lượng cấp phó của các đơn vị sự nghiệp công lập	Sở Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Ủy ban nhân dân tỉnh	Quyết định	Quý II/2020
4	Xây dựng đề án quy hoạch mạng lưới các đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh	Sở Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Ủy ban nhân dân tỉnh	Quyết định	Quý IV/2019
5	Xây dựng chính sách thu hút đội ngũ viên chức có chuyên môn, nghiệp vụ giỏi vào làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập	Sở Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Ủy ban nhân dân tỉnh	Quyết định	Quý II/2020
6	Xây dựng chính sách hỗ trợ đối tượng nghỉ tinh giản biên chế theo Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014 của Chính phủ.	Sở Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Ủy ban nhân dân tỉnh	Quyết định	Quý III/2018
III	**Đẩy mạnh cung ứng dịch vụ sự nghiệp công theo cơ chế thị trường, thúc đẩy xã hội hóa dịch vụ sự nghiệp công**					
1	Xây dựng cơ chế chính sách xã hội hóa các cơ sở giáo dục mầm non và phổ thông	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Các cơ quan liên quan	Ủy ban nhân dân tỉnh	Quyết định	Quý II/2019
2	Xây dựng cơ chế chính sách khuyến khích thành lập các đơn vị sự nghiệp ngoài công lập	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Các cơ quan liên quan	Ủy ban nhân dân tỉnh	Quyết định	Quý IV/2019
3	Rà soát, sửa đổi, bổ sung cơ chế, chính sách khuyến khích ưu đãi và thúc đẩy xã hội hóa trong cung ứng dịch vụ sự nghiệp công	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Các cơ quan liên quan	Ủy ban nhân dân tỉnh	Quyết định	Quý II/2020
4	Xây dựng cơ chế, chính sách khuyến khích doanh nghiệp tham gia vào hoạt động giáo dục nghề nghiệp	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Các cơ quan liên quan	Ủy ban nhân dân tỉnh	Quyết định	Quý II/2019
5	Xây dựng chính sách để tổ chức khoa học công và nghệ công lập được quyền sở hữu và có cơ chế phân chia lợi ích hợp lý đối với kết quả nghiên cứu khoa học sử dụng ngân sách nhà nước tạo điều kiện thúc đẩy quá trình thương mại hóa ứng dụng kết quả nghiên cứu	Sở Khoa học và Công nghệ	Các cơ quan liên quan	Ủy ban nhân dân tỉnh	Quyết định	Quý II/2019

6	Xây dựng các cơ chế, chính sách phát triển theo hướng tiếp tục thực hiện cơ chế kết hợp công - tư trong lĩnh vực y tế	Sở Y tế	Các cơ quan liên quan	Ủy ban nhân dân tỉnh	Quyết định	Quý III/2019
7	Xây dựng quy định về công khai, minh bạch các hoạt động liên doanh, liên kết, hợp tác công - tư trong lĩnh vực y tế	Sở Y tế	Các cơ quan liên quan	Ủy ban nhân dân tỉnh	Quyết định	Quý IV/2019
8	Xây dựng, hoàn thiện cơ chế, chính sách khuyến khích ưu đãi về đất đai	Sở Tài nguyên và Môi trường	Các cơ quan liên quan	Ủy ban nhân dân tỉnh	Quyết định	Quý III/2019
IV	**Hoàn thiện cơ chế tài chính**					
1	Quy định khung giá dịch vụ sự nghiệp công	Các sở quản lý ngành, lĩnh vực	Sở Tài chính, các cơ quan liên quan	Ủy ban nhân dân tỉnh	Quyết định	Quý III/2019
2	Xây dựng cơ chế tài chính để huy động mọi nguồn lực xã hội đầu tư cho lĩnh vực dịch vụ sự nghiệp công	Các sở quản lý ngành, lĩnh vực	Sở Tài chính, các cơ quan liên quan	Ủy ban nhân dân tỉnh	Quyết định	Quý IV/2019
V	**Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước**					
	Quy định trách nhiệm, cơ chế giám sát, kiểm tra trách nhiệm của người đứng đầu trong quản lý, điều hành đơn vị sự nghiệp công lập	Sở Nội vụ	Các cơ quan liên quan	Ủy ban nhân dân tỉnh	Quyết định	Quý III/2019